

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phước Trinh
- Bà Phạm Thị Ngọc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Đ (tên gọi khác H), sinh năm 1973, sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 286, đường NTR, Tổ 12, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 255, đường NTR, Tổ 12, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S (chết) và bà Phạm Thị M (chết); Bị cáo có chồng tên Nguyễn Chí Tr, con có 01 người sinh năm 2004.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 46, đường số Y, ấp R, xã TLT, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

- Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 12, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Ông Phạm Văn B, sinh năm 1959

Địa chỉ: 302/6, đường NTR, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4. Ông Bùi Hoàng Tr, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xã TT, huyện GR, tỉnh BL. (Xin vắng mặt)

5. Ông Phạm Văn Đ1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. (Xin vắng mặt)

6. Bà Nguyễn Thị Bạch L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp HTĐ, xã LH B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: Phòng số 2, nhà trọ CH, ấp TL, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

7. Bà Lại Thị Hồng Ph, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp LC, xã ANT, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

8. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số 302/5, đường NTR, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

9. Ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1955

HKTT: Ấp BS, xã PH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Số 302/5, đường NTR, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2021, Trần Thị Đ mở quán cà phê vông tên “Thảo Nguyên” tại số nhà Số 255, đường NTR, Tổ 12, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với thời gian kinh doanh từ 07 giờ đến 17 giờ hàng ngày. Đến tháng 7/2022, Nguyễn Thị Bạch L đến phụ bán nước và tháng 8/2022, Lại Thị Hồng Ph đến phụ bán nước cho Đ. L và Ph thỏa thuận với Đ, L và Ph bán nước cho Đ nhưng Đ không phải trả tiền công, khi khách đến uống nước có nhu cầu mua dâm thì L và Ph đến liên hệ với khách mua dâm mỗi lần khoảng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đến 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Đ lấy tiền bán nước của khách với L hoặc Ph là 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) trong đó 15.000đ (Mười lăm nghìn đồng)/chai nước do khách mua dâm trả. Nếu khách liên hệ trực tiếp với L hoặc Ph để mua dâm thì sau khi đi bán dâm về L hoặc Ph sẽ bỏ 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) vào trong ly nước trên quầy bán nước để trả cho Đ. Nếu khách điện thoại cho Đ để mua dâm thì Đ sẽ trực tiếp liên hệ với L hoặc Ph để bán dâm. Mỗi lần như vậy, L và Ph sẽ bỏ 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) vào ly nước trên quầy bán nước trả cho Đ.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 08/9/2022, khách đến mua nước, Ph đến hỏi khách việc mua dâm, khách đồng ý và thỏa thuận giá là 300.000đ (Ba trăm

ngàn đồng), tiền khách sạn Ph trả, địa điểm mua dâm là nhà nghỉ Linda thuộc ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi. Khách trả tiền nước 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) cho Đ và Đ bỏ vào trong ly, Ph và khách đi nhà nghỉ. Sau đó, L cũng nhận được điện thoại của khách mua dâm với giá 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), L bán dâm trở về thì bỏ 30.000đ (Ba mươi ngàn đồng) vào ly nước trên quầy bán nước.

Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Bùi Hoàng Tr và Phạm Văn Đ1 đến quán của Đ uống nước thì gặp L và Ph. L thỏa thuận bán dâm cho Đ1 tại phòng 302 và Ph thỏa thuận bán dâm cho Tr tại phòng 501 cùng khách sạn Linda thuộc ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi với giá 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng)/người. Khi thỏa thuận xong, Đ1 trả tiền nước 80.000đ (Tám mươi ngàn đồng) của 04 chai nước cho L, L lấy tiền bỏ vào ly nước trên quầy bán nước. Sau đó, L gọi cho Đ1 qua trông quán còn L và Ph đi bán dâm.

Khoảng 15 giờ 05 phút cùng ngày, khi L và Ph đang bán dâm cho Đ1 và Tr trong phòng của khách sạn Linda thì bị Công an huyện Củ Chi kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, đưa về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, trong ngày 08/9/2022, qua kiểm tra điện thoại di động Samsung số thuê bao 0979638249, Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện Đ ghi số đề qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn zalo cho những con đề với các đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận, cụ thể như sau:

Đ nhận tin nhắn qua zalo tên Donnhuloi lúc 14 giờ 59 phút với nội dung: (2dai.28, 68, 56 da2n. 28b5n. 68b5n. Tây Ninh. 56b10n. 056. 256. 456. 656. 856b5n. 80b5n. 180b5n), tổng số tiền là 1.356.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn đồng). Đ đã xác nhận OK.

Đ nhận tin nhắn SMS từ số 0973668549 (không rõ lai lịch) lúc 14 giờ 29 phút với nội dung: 3dai 17b50n ok. Đ chưa xác nhận OK.

Tin nhắn SMS từ số 0986930854 của ông Phạm Văn B lúc 15 giờ 29 phút với nội dung: 2d. 38.78b10n. Tổng số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai mươi ngàn đồng). Đ đã xác nhận OK.

Đến 17 giờ 12 phút, Đ tiếp tục nhận tin nhắn từ số 0986930854 của ông Phạm Văn B với nội dung: Mb38.78b10n. Tổng số tiền 540.000đ (Năm trăm bốn mươi ngàn đồng). Đ chưa xác nhận OK.

Tin nhắn SMS từ số 0702808927 của Nguyễn Hoàng S lúc 14 giờ 59 phút với nội dung: 58 78 38 bao 5n ag da 2n 2dai. Tổng số tiền 486.000đ (Bốn trăm tám mươi sáu ngàn đồng). Đ đã xác nhận OK.

Đến 17 giờ 54 phút, Đ tiếp tục nhận tin nhắn từ số 0702808927 của Nguyễn Hoàng S với nội dung: 97 73 37 da 2n 58 78 82 da 2n 84 54 07 da 2n xc 573 15 mb. Tổng số tiền 339.000đ (Ba trăm ba mươi chín ngàn đồng). Đ chưa xác nhận OK.

Tin nhắn qua mạng zalo tên Lại Thị Hồng Ph số điện thoại 0984592768, lúc 14 giờ 49 phút nhắn cho “Hằng” có mua số 38, 78 da2n của đài Tây Ninh và An Giang. Tổng số tiền 144.000đ (Một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng). Đ đã xác nhận OK.

Tổng số tiền Đ đã ghi đề cho các đối tượng qua tin nhắn là 2.706.000đ (Hai triệu bảy trăm lẻ sáu ngàn đồng).

Sau khi ghi số đề xong, Đ chuyển số đề trên cho số thuê bao 0867761710 của Nguyễn Thị Th và số 0784279313 của Nguyễn Minh C, cụ thể:

Đ gửi tin nhắn đến số thuê bao 0867761710 của Nguyễn Thị Th vào lúc 15 giờ 20 phút với nội dung: 2dai 28 68 56 da2n 28 68 b5n tn 56 b10n 056 256 456 656 856 b5n 80 b5n 180 b5n. Nguyễn Thị Th nhắn OK; vào lúc 15 giờ 22 phút với nội dung: 2dai 38 78 da 2n 38 78 b10n 3dai 17 b25n. Tổng số tiền Đ chuyển tin nhắn qua điện thoại ghi số đề cho Th là 4.056.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng), Nguyễn Thị Th nhắn OK.

Đ gửi tin nhắn đến số thuê bao 0784279313 của Nguyễn Minh C vào lúc 15 giờ 34 phút với nội dung: 3dai 17 b25n 76 b10n 67 b10n 776 b5n 776 xc10n 2dai 76 67 da5n 68 dau 50n dui 50n. Tổng số tiền Đ chuyển tin nhắn qua điện thoại ghi số đề cho số 0784279313 của C là 3.275.000đ (Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). C nhắn OK.

Tổng cộng số tiền Đ chuyển số đề đi cho Th và C là 7.331.000đ (Bảy triệu ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ (Bút lục 221-224):

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số Imei 1: 35341508945755, số Imei 2: 353416089457551;

- 01 túi xách bằng vải màu nâu;

- 02 bao cao su hiệu AVITA và EREMEN (chưa qua sử dụng);

- 02 bàn nhựa màu xanh;

- 07 ghế bằng nhựa màu xanh;

- 01 bảng hiệu có chữ “Cà phê vông Thảo Nguyên”;

- 03 vòng dạng lưới;

- 01 ly bằng thủy tinh (có quai);

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó: 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) là tiền do Ph và L bỏ vào ly; 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền bán nước; 35.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền Ph bán dâm; 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền L bán dâm.

(Số tiền trên được nhập vào tài khoản của Công an huyện Củ Chi tại kho bạc Củ Chi). (Bút lục 222)

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 13/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị can Trần Thị Đ, về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Môi giới mại dâm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Đánh bạc” và “Môi giới mại dâm” của bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Trần Thị Đ về tội đánh bạc với mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

+ Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Trần Thị Đ về tội Môi giới mại dâm với mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền:

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó: 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) là tiền do Ph và L bỏ vào ly; 350.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền Ph bán dâm; 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền L bán dâm; đối với số tiền 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền bán nước không liên quan đến hành vi phạm tội tuy nhiên bị cáo tự nguyện không nhận lại và đề nghị nộp ngân sách Nhà nước;

+ Tiền thu lợi bất chính đối với hành vi môi giới mại dâm của bị cáo Đ là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0017001 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số Imei 1: 35341508945755, số Imei 2: 353416089457551 do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đề nghị tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 túi xách bằng vải màu nâu do bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 02 bao cao su hiệu AVITA và EREMEN (chưa qua sử dụng) do đề thực hiện hành vi phạm tội;

+ 02 bàn nhựa màu xanh do bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 07 ghế bằng nhựa màu xanh bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 01 bảng hiệu có chữ “Cà phê vồng Thảo Nguyên” bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 03 vồng dạng lưới bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 01 ly bằng thủy tinh (có quai) bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với hành vi mua dâm của Bùi Hoàng Tr và Phạm Văn Đ; hành vi bán dâm của Nguyễn Thị Bạch L và Lại Thị Hồng Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Đối với hành vi đánh bạc của Lại Thị Hồng Ph, Nguyễn Hoàng S, Phạm Văn B chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Thị Th được Đ chuyển tin nhắn qua điện thoại ghi số đề với số tiền là 4.056.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng), chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Minh C được Đ chuyển tin nhắn qua điện thoại ghi số đề cho C với số tiền là 3.275.000đ (Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa làm việc được, Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục truy tìm làm việc sau. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 09 giờ và khoảng 15 giờ ngày 08/9/2022, tại quán cà phê vông “Thảo Nguyên” tại nhà số 255 NTR, tổ 12, ấp XM, xã TLH, huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã đồng ý cho Nguyễn Thị Bạch L và Lại Thị Hồng Ph thỏa thuận bán dâm với khách tại khách sạn Linda ở ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi và thu tiền môi giới mại dâm 30.000 đồng/người/lần. Bị cáo thu lợi bất chính từ lúc môi giới mại dâm cho đến khi bị bắt khoảng 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Ngoài ra trong ngày 08/9/2022, bị cáo có hành vi đánh bạc với hình thức ghi số đề thông qua tin nhắn điện thoại, tin nhắn qua Zalo từ Nguyễn Hoàng S, Lại Thị Hồng Ph và những con đề khác với các đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thận và chuyển số đề trên cho Nguyễn Thị Th và Nguyễn Minh C với tổng số tiền là 7.331.000đ (Bảy triệu ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo vì hoàn cảnh khó khăn, để có thêm thu nhập tiêu xài cá nhân bị cáo đã làm trung gian dẫn dắt bà Nguyễn Thị Bạch L và bà Lại Thị Hồng Ph thực hiện nhiều lần việc mua dâm, bán dâm để được tiền môi giới. Đồng thời, bị cáo còn thực hiện hành vi ghi số đề cho các con đề với hình thức thắng thua bằng tiền qua tin nhắn điện thoại, zalo với tổng số tiền mà bị cáo chuyển đề đi cho

Nguyễn Thị Th và Nguyễn Minh C là 7.331.000đ (Bảy triệu ba trăm ba mươi một nghìn đồng).

Đối với hành vi mua dâm của Bùi Hoàng Tr và Phạm Văn Đ; hành vi bán dâm của Nguyễn Thị Bạch L và Lại Thị Hồng Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Xét thấy phù hợp nên không đề nghị xem xét trong vụ án này.

Đối với hành vi đánh bạc của Lại Thị Hồng Ph, Nguyễn Hoàng S, Phạm Văn B chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Thị Th được Đ chuyển tin nhắn qua điện thoại ghi số đề với số tiền là 4.056.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng), chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định. Xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Minh C được Đ chuyển tin nhắn qua điện thoại ghi số đề cho C với số tiền là 3.275.000đ (Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa làm việc được, Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục truy tìm làm việc sau. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị. Xét thấy phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này

[5] Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Môi giới mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo vì lợi ích cá nhân đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, làm trung gian môi giới mại dâm để lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, gây dư luận xấu trong xã hội. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với tội đánh bạc, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với tội môi giới mại dâm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã thay bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính, bị cáo là lao động chính trong gia đình, chồng bị cáo bị bệnh khớp (có bệnh án kèm theo), con bị cáo còn đang đi học đều có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền:

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó: 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) là tiền do Ph và L bỏ vào ly; 350.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền Ph bán dâm; 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền L bán dâm; đối với số tiền 270.000đ (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền bán nước không liên quan đến hành vi phạm tội tuy nhiên bị cáo tự nguyện không nhận lại và đề nghị nộp ngân sách Nhà nước;

+ Tiền thu lợi bất chính đối với hành vi môi giới mại dâm của bị cáo Đ là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0017001 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số Imei 1: 35341508945755, số Imei 2: 353416089457551 do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 túi xách bằng vải màu nâu do bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 02 bao cao su hiệu AVITA và EREMEN (chưa qua sử dụng) dùng để thực hiện hành vi phạm tội;

+ 02 bàn nhựa màu xanh do bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 07 ghế bằng nhựa màu xanh bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 01 bảng hiệu có chữ “Cà phê vông Thảo Nguyên” bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 03 vông dạng lưới bị cáo không xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng;

+ 01 ly bằng thủy tinh (có quai) bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tang vật theo Lệnh nhập kho số 10/LNK-CSĐT-CSHS ngày 02/02/2023, Phiếu nhập kho vật chứng số 30/PNK ngày 06/02/2023, Lệnh nhập kho số 30/LNK-CSĐT-CSHS ngày 06/02/2023 của Công an huyện Củ Chi. (Bút lục 221-224)

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Đ phạm tội “Đánh bạc” và “Môi giới mại dâm”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Đ 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Đ 03 (Ba) năm tù.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 09/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền:

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng);

+ Tiền thu lợi bất chính là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) theo biên lai Th tiền số 0017001 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số Imei 1: 35341508945755, số Imei 2: 353416089457551.

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 túi xách bằng vải màu nâu;

+ 02 bao cao su hiệu AVITA và EREMEN (chưa qua sử dụng);

+ 02 bàn nhựa màu xanh;

+ 07 ghế bằng nhựa màu xanh;

+ 01 bảng hiệu có chữ “Cà phê vông Thảo Nguyên”;

+ 03 võng dạng lưới;

+ 01 ly bằng thủy tinh (có quai).

Tang vật theo Lệnh nhập kho vật chứng số 10/LNK-CSĐT-CSHS ngày 02/02/2023, Phiếu nhập kho vật chứng số 30/PNK ngày 06/02/2023, Lệnh nhập kho vật chứng số 30/LNK-CSĐT-CSHS ngày 06/02/2023 của Công an huyện Củ Chi. (Bút lục 221-224)

3. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CA H.Củ Chi;
- Đội CSĐTTH CA H.Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túy Phượng